

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV23B6** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MD03287** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802035169	Lý Gia	Bảo	29/07/2008				8	7.0				7.0		7.1
2	2354802035170	Hồ Phước	Bi	08/09/2008				8	6.5				8.5		7.9
3	2354802035172	Nguyễn Thành	Hiếu	18/10/2008				8	8.0				8.0		8.0
4	2354802035174	Phan Quốc	Huy	06/04/2008				9	8.5				8.5		8.6
5	2354802035175	Lê Thị	Huyền	28/06/2008				9	8.5				8.5		8.6
6	2354802035176	Huỳnh Nguyễn Hồ	Khải	05/01/2008				6	7.5				8.0		7.6
7	2354802035179	Kha Phước	Lộc	24/03/2008				9	8.5				8.5		8.6
8	2354802035182	Trần Hạo	Nam	28/05/2008				8	8.0				8.0		8.0
9	2354802035183	Nguyễn Trần Thanh	Ngân	26/10/2008				9	8.5				8.5		8.6
10	2354802035184	Mai Trí Hữu	Nhân	29/09/2008				8	6.5				7.0		7.0
11	2354802035186	Lê Thị Bảo	Nhi	30/06/2008				9	8.5				8.5		8.6
12	2354802035189	Nguyễn Thị Thúy	Oanh	30/10/2008				9	8.5				8.5		8.6
13	2354802035193	Nguyễn Văn	Quyển	09/12/2006				9	8.5				8.5		8.6
14	2354802035196	Trần Vĩnh	Tài	13/10/2008				8	7.0				7.0		7.1
15	2354802035198	Trần Thị Bảo	Thy	10/11/2008				9	9.0				8.5		8.7

Châu Đốc, ngày 16 tháng 7 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng